TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2022/HS-PT
Ngày: 23 - 5- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thành Tân**
Các Thẩm phán: Ông **Lâm Văn Năm**
Ông **Nguyễn Hữu Tuấn**

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông **Trần Kiến Toàn** – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Quốc Vĩnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 184/2021/HSPT ngày 30 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Đ. H. P, do có kháng cáo của bị cáo Đ. H. P bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/20201/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

Đ. H. P (V), sinh năm 1979, tại: Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp A. H 1, xã M. A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đ. N. H (đã chết) và bà Đ. T. B; có vợ: N. T. T. N (đã ly hôn) và 03 con, lớn nhất sinh năm: 2003, nhỏ nhất sinh năm: 2011; tiền sự, tiền án: không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: L. T. B, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp S. Đ, xã T. Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại L. T. B: ông Nguyễn Quyết Quyền – là luật sư của Công ty Luật Quyết Tâm – Chi nhánh Vĩnh Long - thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. "có mặt".

Những người tham gia tố tụng khác: Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 11/3/2021, Đ. H. P ngồi uống bia cùng với V. H. L và N. L. C. B tại quán "Vũng Tàu" thuộc phường 3, thành phố Vĩnh Long.

Trong cùng thời gian này, L. T. B ngồi uống bia cùng với N. V. H; P. M. T; T. B. D và T. N. T tại quán cà phê " Tình Cờ" thuộc ấp S. Đ, xã T. Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. B nhớ lại việc trước đó P. M. T có nói cho B biết việc T có mâu thuẫn với P và bị P dùng tay tát vào mặt. B dùng điện thoại liên lạc với P hỏi lý do vì sao mâu thuẫn và đánh T. Trong lúc nói chuyện điện thoại qua lại thì giữa P và B xảy ra mâu thuẫn. B kêu P muốn đánh nhau thì về cầu Cái Sơn đánh nhau với B.

Lúc này, khoảng 22 giờ cùng ngày, P nghe điện thoại xong, P không nói gì lập tức rời khỏi quán. P điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực cầu Cái Sơn tìm B. L và B thấy P bất ngờ đứng dậy bỏ đi, sợ P uống bia say nên B điều khiển xe chạy theo. L tính tiền xong cũng điều khiển xe chạy theo về hướng nhà P. P điều khiển xe đến khu vực cầu Cái Sơn nhưng không gặp B, P tiếp tục điều khiển xe chạy về nhà. Trên đường đi về ngang quán cà phê "Tình Cờ", P nhìn vào quán thấy B đang ngồi trong quán. P dừng xe trước quán. B đi ra thì bị P dùng tay đánh thẳng vào mặt B một cái làm gãy xương chính mũi, B bỏ chạy vào trong phòng ngủ của quán khóa cửa lại để không cho P vào. P dùng ghế inox kích thước 60 x 35 x 26cm ở gần đó, đập vỡ cửa kính để kéo B ra và hai người tiếp tục đánh nhau bằng tay.

Khi B thấy P xuống xe đi vào quán thì B cũng dừng xe bên ngoài. Khi thấy P đánh B thì B chạy vào can ngăn và kéo Phước ra khỏi quán. Khi P và B vừa ra khỏi quán thì L cũng đến cùng đưa P về nhà.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số: 70/2021/TgT ngày 29/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với L. T. B do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Quá trình điều tra, Đ. H. P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đồng ý bồi thường trách nhiệm dân sự theo yêu cầu bị hại số tiền 84.116.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường trước được số tiền 50.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2021/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Đ. H. P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ. H. P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Đ. H. P bồi thường tiếp cho bị hại L. T. B số tiền 34.116.000 đồng (ba mươi bốn triệu, một trăm mười sáu ngàn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/12/2021 bị hại L. T. B làm đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng nặng hình phạt bị cáo Đ. H. P với mức án nghiêm khắc nhất, nhằm răn đe và phòng ngừa, giáo dục chung cho xã hội.

Ngày 13/12/2021, bị cáo Đ. H. P có đơn kháng cáo với nội dung xin cho bị cáo được hưởng án treo, để có điều kiện chăm sóc mẹ già, nuôi con học đại học và lo cho gia đình.

Vào ngày 06 tháng 01 năm 2022 bị hại L. T. B làm đơn kháng cáo bổ sung với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tăng nặng hình phạt bị cáo Đ. H. P với lý do: có nhiều người cùng với bị cáo Phước đánh bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên, bị cáo trình bày như sau:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: vào tối ngày 11/3/2021, bị cáo Đ. H. P dùng tay đánh thẳng vào mặt B một cái làm gãy xương chính mũi, gây thương tích tỷ lệ 11%. Do đó, cấp sơ thẩm xử đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo của bị cáo Đ. H. P là có cơ sở; bởi vì: sau khi gây án bị cáo đã khắc phục được số tiền 50 triệu đồng, trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo nộp thêm số tiền 34.116.000 đồng. Trong thời gian dịch bệnh, bị cáo làm công việc từ thiện tại địa phương có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã. Trong vụ án, bị hại cũng có 1 phần lỗi, có lời lẽ thách thức đánh nhau với bị cáo. Việc bị hại cho rằng có nhiều người đánh bị hại, cấp sơ thẩm đã điều tra nhưng không đủ căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo sửa án sơ thẩm và cho bị cáo được hưởng án treo. Về điều luật và hình phạt đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo Đ. H. P 06 tháng tù, về tội cố ý gây thương tích, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 01 năm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại về việc có nhiều người cùng bị cáo đánh bị hại và tăng hình phạt đối với bị cáo, tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết gì mới, nên không được chấp nhận.

Bị cáo trình bày: khi đang nhậu tại quán ở phường 3 thành phố Vĩnh Long thì anh B gọi điện thoại cho bị cáo rồi cự cải qua lại rồi anh B rủ bị cáo xuống cầu Cái Sơn đánh nhau. Bị cáo khẳng định, chỉ có một mình bị cáo đánh anh B. Bị cáo biết hành vi của bản thân đã vi phạm pháp luật nên đã bồi thường đủ số tiền theo yêu cầu của anh B đưa ra. Trong thời gian dịch bệnh COVID-19 bị cáo có làm công tác

thiện nguyện tại địa phương; hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo yêu cầu cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo để chăm sóc mẹ già, các con còn nhỏ đang đi học.

Anh L. T. B trình bày: bị cáo khai chưa đúng sự thật, vì ngoài bị cáo đánh anh còn có 1 số người khác đánh anh. Anh vẫn xác định bị cáo Phước dùng tay đánh anh và còn có một số người khác cùng đánh. Do đó, anh yêu cầu cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Đ. H. P lên 03 năm tù.

Luật sư Nguyễn Quyết Quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho anh B trình bày: cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù, về tội cố ý gây thương tích; bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, vì bị cáo chưa thành khẩn khai ra những đồng phạm cùng với bị cáo đã đánh anh B gây thương tích.

Trong vụ án này, có 2 vấn đề cần làm rõ: một là thương tích của bị hại do vật gây ra hay là bằng tay; hai là vụ án có đồng phạm không? Nếu cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ thì hủy án giao về cấp sơ thẩm điều tra xét xử lại. Nếu Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã điều tra đầy đủ không phải hủy, thì chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại để tăng hình phạt đối với bị cáo; bởi vì chỉ việc mâu thuẫn nhỏ bị cáo thực hiện đánh người bị hại, bị cáo đập cửa để tiếp tục đánh bị hại, nên bị cáo cố tình tội phạm đến cùng.

Bị cáo nói lời sau cùng*:* bị cáo xin được hưởng án treo để ở ngoài lo cho gia đình và các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận: bị cáo đang ngồi uống bia cùng với V. H. L và N. L. C. B tại quán thuộc phường 3, thành phố Vĩnh Long, thì B dùng điện thoại liên lạc với bị cáo trong lúc nói chuyện điện thoại xảy ra mâu thuẫn. B kêu bị cáo muốn đánh nhau thì về cầu Cái Sơn đánh nhau. Do tức giận nên bị cáo điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực cầu Cái Sơn nhưng không gặp B, bị cáo điều khiển xe chạy về nhà thấy B đang ngồi trong quán“Tình Cờ”. Bị cáo dừng xe trước quán. B đi ra thì bị cáo dùng tay đánh thẳng vào mặt B một cái làm gãy xương chính mũi, B bỏ chạy vào trong phòng ngủ của quán khóa cửa lại, bị cáo P dùng ghế inox đập vở cửa kính để kéo B ra và hai người tiếp tục đánh nhau bằng tay; anh B bị thương tích với tỷ lệ là 11%.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với lời khai của bị hại, cùng các chứng cứ khác. Do đó, việc cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Đ. H. P phạm vào tội:

"Cố ý gây thương tích", theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu về an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ học vấn, nhưng bị cáo không biết kiềm chế bản thân; khi 2 bên cải vã khi bị hại B gọi điện thoại đến rồi thách thức đánh nhau, nên bị cáo đi đến điểm hẹn không gặp, trên đường về nhà bị cáo thấy bị hại trong quán mới ghé vào và dùng tay đánh gãy xương chính mũi của anh B gây thương tích với tỷ lệ là 11%.

Hành vi của bị cáo càng nghiêm trọng là sau khi bị cáo dùng tay đánh thẳng vào mặt B một cái làm gãy xương chính mũi, bị hại B bỏ chạy vào trong phòng ngủ của quán khóa cửa lại, không dừng lại bị cáo dùng ghế inox đập vở cửa kính kéo B ra để tiếp tục đánh nhau, thể hiện bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp biên lai thu tiền của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, do bị cáo nộp số tiền 34.116.000 đồng; như vậy, bị cáo đã nộp đủ số tiền bồi thường như án sơ thẩm tuyên; thể hiện bị cáo đã thật sự ăn năn; tình tiết này mới có ý nghĩa giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án sơ thẩm đã có xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo bị truy tố xét xử theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù, cấp sơ thẩm sau khi xem xét đã áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù.

Tại cấp phúc thẩm phát sinh vừa có tình tiết tăng nặng vừa có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy Quyết định của bản án sơ thẩm về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm do bị cáo thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo đối với bị cáo. Đồng thời, cũng không chấp nhận đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của bị hại.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại và chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo là có cơ sở, để chấp nhận một phần.

Xét kháng cáo của bị hại T. B về việc cho rằng ngoài bị cáo đã dùng tay đánh anh, còn có nhiều người khác đánh anh; vấn đề này bị hại đã trình bày rất nhiều lần, trong quá trình điều tra cấp sơ thẩm đã tiến hành điều tra; thậm chí đến

giai đoạn xét xử sơ thẩm Tòa án tiếp tục yêu cầu Cơ quan điều tra xác định ngoài bị cáo ra còn những ai tham gia đánh bị hại trong đêm 11/3/2021 tại quán Tình Cờ, nhưng không đủ cơ sở để xác định có đồng phạm. Đối với những người anh D, P (h), B mà bị hại cho rằng cùng bị cáo P đánh anh B; thấy rằng cơ quan điều tra cấp sơ thẩm đã tiến hành điều tra đầy đủ, cũng không đủ cơ sơ để xác định những người này đồng phạm với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết nào mới; vì vậy, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại cũng như lời trình bày của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại về việc có nhiều người tham gia đánh bị hại.

Đối với số tiền bị cáo nộp sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ. H. P, của bị hại L. T. B và giữ y hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2021/HS-ST, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đ. H. P (V) 06 (sáu) tháng tù, về tội: cố ý gây thương tích.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đ. H. P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND +VKSND HLH: 02;
- CQTHADS HLH : 01;
- CQTHAHS HLH: 01;
- TG, BC: 02;
- P HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01;
- UBND xã Mỹ An : 01;
- TNV+P KTNV:02;
- Lưu: 04.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thành Tân